TAND HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-DS	*Thanh Trì, ngày* 29 *tháng* 08 *năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 335, Điều 336, Điều 342 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Khoản 2 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng thành viên

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thu H – Giám đốc phòng Giao dịch số 8 – Agribank chi nhánh H (theo Giấy ủy quyền số 18/UQ/GĐ ngày 17/4/2018)

Bị đơn: Ông Nguyễn K – Sinh năm: 1974.

HKTT: thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Minh H - sinh năm: 1941.

- Chị Diệp Thu L – sinh năm: 1984.

HKTT: thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng N và ông Nguyễn K xác nhận tính đến ngày 17/8/2018, ông Nguyễn K còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là: **469.869.369 đồng;** trong đó: Nợ gốc là 276.192.476 đồng; nợ lãi trong hạn là 143.599.080; nợ lãi quá hạn là 50.077.813 đồng.

Ông Nguyễn K cam kết thanh toán theo lộ trình như sau:

+ Trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày ban hành quyết định công nhận thỏa thuận ông Nguyễn K thanh toán cho Ngân hàng N số tiền 130.000.000đồng.

+ Trong thời hạn 2 tháng tiếp theo kể từ ngày đến hạn thanh toán lần đầu ông Nguyễn K thanh toán số tiền 146.192.476 đồng.

+ Trong thời hạn 2 tháng tiếp theo kể từ ngày đến hạn thanh toán lần hai ông Nguyễn K thanh toán hết số tiền còn lại là 193.676.893 đồng và khoản tiền lãi phát sinh.

Trường hợp ông Nguyễn K vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán của kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng N có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất đối với: Căn hộ số 0, nhà C, Tập thể Y, thị trấn V, huyện T, TP. Hà Nội, diện tích nhà ở: 34,7 m2 tại thửa đất số 5/1F, tờ bản đồ số: 3H-(I-39) lập 10/1995 theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10123015013 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 12/11/1999 cho bà Nguyễn Thị Minh H để thu hồi nợ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Minh H hoàn toàn nhất trí với lộ trình mà ông Nguyễn K đưa ra. Trường hợp ông Nguyễn K không thực hiện đúng như cam kết thì bà Huệ hoàn toàn tự nguyện bàn giao Căn hộ số 0, nhà C, Tập thể Y, thị trấn V, huyện T, TP. Hà Nội đứng tên bà H đã thế chấp cho Ngân hàng N để Ngân hàng xử lý và thu hồi nợ.

- Về án phí: Ông Nguyễn K phải chịu cả 11.397.387 đồng án phí DSST. Hoàn trả Ngân hàng N số tiền 10.500.000 đồng dự phí đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0008006 ngày 12 tháng 6 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Anh Tuấn